

KẾ HOẠCH

Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục trường Mầm non số 1 Mường Mươn, năm học 2023 – 2024

Căn cứ Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhân đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non;

Căn cứ Kế hoạch số 64/KH-MNS1MM ngày 25/12/2020 của trường mầm non số 1 Mường Mươn chiến lược phát triển giáo dục gia đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030;

Căn cứ kế hoạch số: 65/KH – MNS1MM ngày 8/9/2023 của trường mầm non số 1 Mường Mươn về kế hoạch phát triển nhà trường năm học 2023 – 2024

Trường Mầm non số 1 Mường Mươn xây dựng trường chuẩn quốc gia mức độ 1 và kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Nâng cao chất lượng công tác quản lí, chỉ đạo chăm sóc giáo dục toàn diện trong nhà trường để đáp ứng được yêu cầu hiện nay.

- Bổ sung cơ sở vật chất cho công tác chăm sóc giáo dục trong nhà trường đạt hiệu quả.

- Nhằm nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên trong nhà trường và phụ huynh, nhân dân trên địa bàn phường về nhiệm vụ xây dựng trường chuẩn Quốc gia theo Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhân đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non.

- Nhà trường phấn đấu thực hiện tốt 5 tiêu chuẩn sau:

1. Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường

2. Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên

3. Tiêu chuẩn 03: Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học

4. Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

5. Tiêu chuẩn 5: Hoạt động và kết quả chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

II. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Kết quả xây dựng trường chuẩn quốc gia

- Thời gian nhà trường được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 và kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 tháng 7/20220.

- Công nhận trường đạt chuẩn quốc gia: Mức độ 1.

- Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2

- Thời gian hết hiệu lực: 7/2025.

2. Kết quả tự đánh giá theo Thông tư hiện hành về Kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia.

2.1. Đánh giá các tiêu chí theo kiểm định chất lượng;

2.1.1. Đánh giá tiêu chí mức 1,2 và 3:

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả			
	Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tiêu chuẩn 1		X	X	
Tiêu chí 1.1		X	X	X
Tiêu chí 1.2		X	X	
Tiêu chí 1.3		X	X	X
Tiêu chí 1.4		X	X	X
Tiêu chí 1.5		X	X	
Tiêu chí 1.6		X	X	X
Tiêu chí 1.7		X	X	
Tiêu chí 1.8		X	X	
Tiêu chí 1.9		X	X	
Tiêu chí 1.10		X	X	
Tiêu chuẩn 2		X	X	
Tiêu chí 2.1		X	X	X
Tiêu chí 2.2		X	X	X
Tiêu chí 2.3		X	X	X
Tiêu chuẩn 3		X	X	
Tiêu chí 3.1		X	X	X
Tiêu chí 3.2		X	X	X
Tiêu chí 3.3		X	X	
Tiêu chí 3.4		X	X	X
Tiêu chí 3.5		X	X	X
Tiêu chí 3.6		X	X	

Tiêu chuẩn 4		X	X	
Tiêu chí 4.1		X	X	X
Tiêu chí 4.2		X	X	X
Tiêu chuẩn 5		X	X	
Tiêu chí 5.1		X	X	
Tiêu chí 5.2		X	X	X
Tiêu chí 5.3		X	X	X
Tiêu chí 5.4		X	x	X

Kết luận: Trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục: cấp độ 2.

2.2. Đánh giá theo Chuẩn quốc gia: Trường đạt Chuẩn quốc gia Mức độ 1.

3. Đánh giá chung

3.1. Điểm mạnh

Tổ chức và quản lý nhà trường

Nhà trường đã xây dựng phương hướng chiến lược và phát triển nhà trường và được công bố công khai bằng hình thức niêm yết tại trường; hằng năm có các giải pháp giám sát và định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh việc thực hiện phương hướng, chiến lược phát triển; có sự tham gia của các thành viên trong Hội đồng trường, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ và cộng đồng.

Xây dựng kế hoạch hoạt động của Hội đồng trường và các hội đồng khác hoạt động nhằm góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ của nhà trường.

Chi bộ Đảng của trường luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, nhiều năm liền được công nhận: “Chi bộ trong sạch vững mạnh”; các đoàn thể trong nhà trường hoạt động theo quy định và có đóng góp tích cực cho các hoạt động của nhà trường và cộng đồng.

Nhà trường có hiệu trưởng, phó hiệu trưởng; các tổ chuyên môn, tổ văn phòng có cơ cấu tổ chức đảm bảo theo quy định có kế hoạch hoạt động và đóng góp hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường và đề xuất thực hiện các chuyên đề chuyên môn nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

Nhà trường có 13 nhóm, lớp với 314 trẻ (05 nhóm với 102 trẻ; 8 lớp mẫu giáo với 212 trẻ). Số trẻ trong các nhóm trẻ và lớp mẫu giáo đảm bảo quy định. 100% số trẻ được tổ chức ăn bán trú tại trường và học 2 buổi/ngày.

Nhà trường thực hiện tốt công tác quản lý tài chính theo quy định, lưu trữ hồ sơ đầy đủ, có kế hoạch chi tiêu nội bộ theo từng năm. Thực hiện

nghiêm túc nguyên tắc chi tiêu tài chính từ khâu lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán công khai minh bạch, thống kê, báo cáo tài chính và tài sản; công khai và định kì tự kiểm tra tài chính, tài sản theo quy định; quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành. Ứng dụng công nghệ thông tin có hiệu quả trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường. Tính đến thời điểm đánh giá, không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán.

Nhà trường có các biện pháp để phát huy được năng lực của CBQL, GV, NV trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường. Các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá của nhà trường đối với các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ được cơ quan quản lý đánh giá đạt hiệu quả. Các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường đảm bảo công khai, minh bạch và hiệu quả.

Công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học luôn được nhà trường quan tâm, cụ thể: CBQL, GV, NV và trẻ được phổ biến, hướng dẫn thực hiện phương pháp đảm bảo an ninh, trật tự; có phương án đảm bảo an ninh, trật tự, vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn thương tích; an toàn phòng, chống cháy nổ; an toàn phòng chống thảm họa thiên tai; phòng chống dịch bệnh; phòng chống các tệ nạn xã hội và phòng chống bạo lực trong nhà trường; trường được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm. Có hộp thư góp ý và các hình thức khác để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của người dân; đảm bảo tốt công tác an toàn cho CBQL, GV, NV và trẻ trong nhà trường. Nhà trường thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả. Không có hiện tượng kì thị, hành vi bạo lực, vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong nhà trường.

Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Nhà trường có hiệu trưởng, các phó hiệu trưởng đạt tiêu chuẩn theo quy định; có thời gian công tác liên tục trong ngành GDMN, yêu nghề mến trẻ, tận tụy với công việc, có phẩm chất đạo đức tốt được giáo viên, nhân viên trong trường và nhân dân địa phương tin nhiệm; hiệu trưởng và các phó hiệu trưởng được đánh giá xếp loại khá trở lên theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non, được bồi dưỡng, tập huấn về lý luận chính trị theo quy định; được GV, NV trong trường tin nhiệm...

Trường có đội ngũ giáo viên đảm bảo thực hiện Chương trình GDMN theo quy định; giáo viên yêu nghề, có kỹ năng nghề nghiệp, khả năng ứng dụng có

hiệu quả CNTT trong các hoạt động CSGD trẻ, nắm vững chương trình GDMN, cụ thể: 100% giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ đào tạo, trong đó trên chuẩn là 90%; 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên; không có CBQL, GV, NV bị kỷ luật.

Nhân viên của trường có trình độ đào tạo đáp ứng được vị trí việc làm; được phân công công việc phù hợp, hợp lý theo năng lực; hằng năm, được tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm.

Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

Nhà trường có diện tích, khuôn viên và các công trình đảm bảo theo quy định của Điều lệ Trường mầm non cụ thể: Có tổng diện tích đất sử dụng của nhà trường là 4.183m²; diện tích bình quân trên trẻ là 13,4m²/trẻ, các công trình của nhà trường được xây dựng kiên cố và bán kiên cố; có biển tên trường, khuôn viên có tường rào bao quanh; có hệ thống cống rãnh hợp vệ sinh; sân chơi được quy hoạch, thiết kế phù hợp, có cây xanh và được cắt tỉa đẹp, có vườn cây cho trẻ chăm sóc, khám phá; sân chơi đảm bảo an toàn và có đồ chơi ngoài trời theo quy định; có phòng sinh hoạt chung, trang trí phù hợp, có đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho cô và trẻ hoạt động.

Bếp ăn của trường được sắp xếp theo quy trình bếp một chiều, có đầy đủ đồ dùng phục vụ trẻ ăn bán trú; đảm bảo quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm; có phòng hiệu trưởng và các phó hiệu trưởng, văn phòng, phòng y tế, bảo vệ... đảm bảo theo quy định; nhà trường có đồ dùng, đồ chơi theo danh mục Đồ dùng - Đồ chơi - Thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho Giáo dục mầm non; các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi ngoài danh mục quy định đảm bảo tính giáo dục, an toàn, phù hợp với trẻ; nhà trường thường xuyên tiến hành kiểm tra, kiểm kê tài sản hàng năm và lập kế hoạch sửa chữa, mua sắm phù hợp.

Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

Nhà trường có Ban đại diện cha mẹ học sinh của trường. Các lớp có Ban đại diện cha mẹ học sinh của nhóm, lớp và hoạt động theo đúng Điều lệ; công tác tuyên truyền, hướng dẫn cha mẹ trẻ chăm sóc, giáo dục trẻ luôn được nhà trường chú trọng và thông qua nhiều hình thức: các cuộc họp phụ huynh học sinh, trao đổi trực tiếp, pa nô áp phích, góc tuyên truyền của các lớp. Giáo viên phụ trách nhóm trẻ, lớp mẫu giáo thường xuyên trao đổi thông tin của trẻ trong ngày về tình hình ăn, ngủ và các hoạt động khác với cha mẹ học sinh; nhà trường làm tốt công tác tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ, có

nhều hình thức phối hợp đối với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân ở địa phương để xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn cho trẻ.

Nhà trường tạo điều kiện để trẻ được tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, lễ hội ở địa phương, góp phần giáo dục nhận thức cho trẻ về bản sắc văn hóa dân tộc, các hoạt động giáo dục trong nhà trường gắn liền với đặc thù văn hóa địa phương, trẻ được học và chơi các trò chơi dân gian, hát các bài hát dân ca của các dân tộc trên địa bàn.

Nhà trường đã làm tốt công tác huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp từ các tổ chức, cá nhân đúng quy định: Từ năm học 2015-2016 đến nay nhà trường đã huy động từ các tổ chức, cá nhân từ thiện hỗ trợ nguyên vật liệu (40 tạ xi măng, 20 cây sắt, 50m tôn, 10.000 viên gạch, 20 khối cát) để xây nhà vệ sinh (Huổi Nhà, Huổi Vang), chân hàng rào, đổ cột hàng rào; 300 chăn ấm, 100 bộ quần áo; 100 đôi dép; 100 khăn mặt và huy động 2.022 ngày công lao động của phụ huynh học sinh để tu sửa cơ sở vật chất cho trung tâm và các điểm trường; huy động cha mẹ đóng góp gạo, củi và hỗ trợ kinh phí để thuê người nấu ăn cho trẻ tại trung tâm và các điểm trường.

Hoạt động và kết quả nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ

Nhà trường tổ chức thực hiện nghiêm túc Chương trình giáo dục mầm non và xây dựng kế hoạch phát triển Chương trình phù hợp quy định về chuyên môn của Phòng Giáo dục và Đào tạo, với điều kiện thực tế của nhà trường, đáp ứng khả năng và nhu cầu của trẻ. Định kì rà soát, đánh giá việc thực hiện Chương trình GDMN và có điều chỉnh kịp thời, phù hợp.

Nhà trường thực hiện linh hoạt các phương pháp giáo dục, đảm bảo phù hợp với mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp với trẻ mầm non và điều kiện nhà trường; tổ chức môi trường giáo dục theo hướng tạo điều kiện cho trẻ được vui chơi, học tập.

Kết quả nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe: Nhà trường phối hợp với y tế xã tổ chức các hoạt động chăm sóc sức khỏe cho trẻ 1 năm 2 lần; 100% trẻ được kiểm tra sức khỏe, đo chiều cao, cân nặng, đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng theo quy định. 100% trẻ suy dinh dưỡng được can thiệp bằng những biện pháp phù hợp, tình trạng dinh dưỡng của trẻ cải thiện so với đầu năm học.

Nhà trường đã tổ chức tư vấn cho cha mẹ trẻ về các vấn đề liên quan đến sức khỏe, phát triển thể chất và tinh thần của trẻ qua giờ đón, trả trẻ, qua họp phụ huynh; qua hình ảnh tuyên truyền... Chế độ dinh dưỡng của trẻ tại trường được đảm bảo cân đối, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo quy định.

Kết quả giáo dục: Tỷ lệ chuyên cần của trường hằng năm đạt 98% đối với trẻ 5 tuổi; 94,4% đối với trẻ dưới 5 tuổi. Tỷ lệ trẻ phát triển bình thường

về cân nặng 94%, chiều cao: 92,3%. Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình GDMN đạt 100%.

3.2. Những điểm yếu cơ bản của nhà trường

- Nhà trường có 08/13 lớp mẫu giáo ghép.
- 01 phó hiệu trưởng chưa qua đào tạo về lý luận chính trị;
- Nhân viên nấu ăn chưa tham gia bồi dưỡng về nghiệp vụ nấu ăn.
- Còn 01 phòng học 3 cứng (điểm trường Pú Múa); 0
- 3 bếp ăn bán trú cho trẻ là bếp tạm (Kết Tinh, Pú Múa, Huồi Nhà) chưa theo quy định bếp ăn 1 chiều.
- Chưa có phòng ngủ riêng cho trẻ.

3.3. Nguyên nhân của hạn chế

- Trẻ trong cùng 1 độ tuổi ít, không đủ mở lớp đơn.
- Chưa có kinh phí xây dựng cơ sở vật chất.

III. KẾ HOẠCH XÂY DỰNG DUY TRÌ TRƯỜNG ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA

1. Mục tiêu

Mục tiêu đến năm 2025 cải tiến điểm yếu duy trì đạt kiểm định chất lượng cấp độ 2 và đạt trường chuẩn mức độ 1.

2. Kế hoạch

- Xây dựng nhà bếp bán Kết Tinh
- Bồi dưỡng trình độ sư phạm cho đội ngũ giáo viên; bồi dưỡng lý luận chính trị cho phó hiệu trưởng; bồi dưỡng về nghiệp vụ nấu ăn cho nhân viên nấu ăn.
- Tiếp cận chương trình mầm non tiên tiến.
- Rà soát bổ sung các thiết bị theo tiêu chí trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 và trường kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2

IV. GIẢI PHÁP

1. Giải pháp về công tác chỉ đạo, tuyên truyền

- Tuyên truyền công tác xây dựng duy trì trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 giai đoạn 2020-2025 tại bảng tin, website...

2. Giải pháp cụ thể triển khai thực hiện cải tiến nâng cao chất lượng các tiêu chí, tiêu chuẩn, cải tạo điểm yếu trong báo cáo tự đánh giá của nhà trường.

3. Giải pháp về chính sách (Nguồn kinh phí)

4. Giải pháp kiểm tra, giám sát

- Định kỳ ban thanh tra nhân dân tổ chức kiểm tra giám sát công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia giai đoạn 2023-2025.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu

- Có trách nhiệm tham mưu với chỉ bộ, phối hợp với công đoàn, chi đoàn xây dựng kế hoạch trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 giai đoạn 2023-2025; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng bộ phận, cá nhân; thực hiện kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện của các bộ phận để tổng hợp khen thưởng và báo cáo với cấp trên.

2. Cán bộ giáo viên, nhân viên

- Có trách nhiệm xây dựng khối đoàn kết trong nhà trường, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu và nhiệm vụ theo lĩnh vực được phân công.

- Tổ trưởng chuyên môn, giáo viên và nhân viên: Xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ, lớp về đưa nội dung theo từng năm học...theo nhiệm vụ cụ thể; tham gia kiểm tra, đánh giá báo cáo công việc.

3. Các tổ chức đoàn thể

- Có trách nhiệm vận động khích lệ cán bộ, đoàn viên thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu kế hoạch của nhà trường đề ra.

- Công đoàn: Xây dựng kế hoạch phối hợp với chuyên môn tổ chức tốt các phong trào thi đua, vận động đoàn viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Chi đoàn thanh niên: Đăng ký thi đua trong các hoạt động thi đua của nhà trường, ngành, tham gia tuyên truyền công tác xây dựng trường chuẩn.

VI. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Ủy ban nhân dân tỉnh

- Đầu tư kinh phí xây lớp học cho bản Pú Múa, Huồi Vang

2. Ủy ban nhân dân huyện

- Tích cực tham mưu với UBND tỉnh và các Sở, ban ngành liên quan quan tâm đến các đề xuất của nhà trường, tạo điều kiện cho nhà trường về xây dựng thêm lớp học, bổ sung đồ dùng trang thiết bị phòng học, phòng chức năng theo mô hình trường chuẩn quốc gia mức độ 1 và kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2.

- Cấp bổ sung các thiết bị đồ dùng đồ chơi hiện đại trong lớp và ngoài trời đáp ứng các tiêu chí trường chuẩn quốc gia, xây dựng trường học thông minh và thực hiện nội dung chương trình GDMN tiên tiến.

3. Các Sở ban, ngành liên quan

- Cơ sở vật chất phòng cháy chữa cháy chưa đảm bảo theo yêu cầu do hệ thống phòng cháy, chữa cháy chưa đồng bộ, hiện đại.

- Xây dựng hệ thống điện lưới quốc gia cho các điểm trường, đảm bảo thực hiện đề án 06 và công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tiên tiến.

Hệ thống đường truyền Internet cập nhật gián đoạn, tốc độ chậm chưa đáp ứng ứng dụng chuyển đổi số trong công tác quản lý, tuyên truyền và tổ chức các HĐ chăm sóc giáo dục trẻ

4. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Tích cực tham mưu với UBND huyện, SGD&ĐT quan tâm đến các đề xuất của nhà trường, bồi dưỡng, tổ chức học tập, tập huấn chương trình giáo dục mầm non tiên tiến áp dụng có hiệu quả; bồi dưỡng nhân viên nuôi dưỡng.

5. UBND xã

- Mở rộng diện tích đất bản Huổi Vang, Pú Múa

- Tham mưu các cấp xây dựng CSVC

Trên đây là kế hoạch xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia của trường mầm non số 1 Mường Mươn đề nghị các cấp lãnh đạo tạo điều kiện giúp đỡ, các bộ phận trong nhà trường thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện có khó khăn vướng mắc gặp Ban giám hiệu cùng giải quyết.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT
- UBND xã
- BGH, CB, ĐTN, các tổ
- Website trường;
- Lưu VT

HIỆU TRƯỞNG

(Ký tên, đóng dấu)



Phạm Thị Hương Diệp